TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2018/HS-ST
Ngày 05 tháng 6 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Đỗ Thị Kim Quy**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Thào Mí Chá - Nghề nghiệp: Cán bộ; - Nơi công tác: Hội nông dân huyện Yên Minh;

Ông Lý A Tỏn - Nghề nghiệp: cán bộ; - Nơi công tác: Ban dân vận Huyện ủy Yên Minh (Nguyên Bí thư Huyện đoàn Yên Minh).

- Thư ký phiên toà: ông Hoàng Văn Đạng - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang tham gia phiên toà: Ông Ma Phúc Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở, Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2018/TLST-HS ngày 24/04/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Đức H** (Tên gọi khác: không); Sinh ngày 28 tháng 10 năm 1999, tại thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang; Nơi cư trú: Thôn P, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; Dân tộc: Giấy; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Trọng Đ, sinh năm 1971 và bà Vũ Thị P, sinh năm 1971; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt ngày 27/10/2017, ngày 13/11/2017 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại; Có mặt.

- Người bị hại: Lý Cao Mạnh; sinh năm 1994; trú tại: thôn Thanh Long, xã Thanh Vân, huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang. Có mặt

- Người làm chứng: Nguyễn Văn Nhâm, Nguyễn Văn Sơn, Lý Thu Hiền có mặt. Những người làm chứng: Nguyễn Văn Thái, Nguyễn Văn Thế, Lý cao Đàm, Mùng Văn Say, Bùi Thị Hồng, Nguyễn văn Triều, Vàng văn Lịch vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người đại điện cho bị cáo Huynh: Bà Vũ Thị P (mẹ đẻ bị cáo H). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 15 tháng 8 năm 2017, Lý Đức H, sinh năm 1999, trú tại: thôn P, thị trấn Y, huyện Y đi xe máy sang nhà anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1997, trú tại thôn N, thị trấn Y, huyện Y để ăn cơm, uống rượu. Sau khi ăn cơm xong, mọi người cùng nhau đi hát karaoke và uống bia tại quán 667 ở tổ 6, thị trấn Y, huyện Y. Đến khoảng 22 giờ mọi người hát xong thì đi về, H về quán bán hàng của gia đình tại chợ trung tâm thị trấn Y mở máy tính chơi game. Khi đó, Bùi Thị H là vợ của Mùng Văn S, trú tại thôn bản U, xã Đ, huyện Y (là bạn của H) nhắn tin qua mạng xã hội Facebook rủ H ra quán nước của anh Nguyễn Văn S tại tổ 6, thị trấn Y, huyện Y uống nước. H đồng ý rồi điều khiển xe máy của gia đình đi ra chỗ hẹn. Khi đến quán nước của anh S, H để xe máy ở sát vỉa hè trước quán anh S thì thấy S cùng anh H (không biết rõ họ tên) và Nguyễn văn T đang uống bia, H không đi vào bàn S ngồi mà đi vào bàn của anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1998, trú tại tổ 6, thị trấn Y, huyện Y (là bạn của H) thấy N và các bạn đang đánh bài uống rượu nên H quay ra định đi về. Khi đó, S có gọi H quay lại vào uống bia, H đồng ý và quay lại uống bia cùng S. Trong khi N đang đánh bài thì T chỉ vào Lý Cao M, sinh năm 1994, trú tại thôn T, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang (đang ngồi uống nước ở bàn bên cạnh) và nói với N: "Thằng kia là thằng M, trước nó tán người yêu em, tý về anh em mình ra hỏi nó". Khi M đi ra đến lề đường trước quán anh S thì N đi ra rồi khoác vai M và nói: "Trước đây mày xích mích với thằng em tao à?" rồi dùng tay tát vào mặt và đánh vào người của M. Thấy vậy, H đến chỗ để xe của mình, mở cốp xe ra lấy một con dao nhọn bằng sắt, chuôi bằng gỗ, chiều dài con dao (bao gồm cả phần chuôi dao bằng gỗ) dài 36cm, bản rộng 3,7cm. H dùng tay phải cầm dao lao về phía M chém liên tiếp nhiều nhát về phía người M, M dùng tay trái đỡ lại nên bị chém vào tay. Trong lúc xô sát, N bị H chém một phát vào phần ngón bàn tay trái. M bỏ chạy vào khu vực trong quán anh S thì H tiếp tục cầm dao đuổi theo chém vào vùng lưng của M, thấy vậy mọi người trong quán chạy ra can ngăn và giật được con dao trên tay H. N và M được mọi người đưa vào bệnh viên đa khoa khu vực huyện Y chữa trị. H có xuống viện xem tình hình của M, N rồi về nhà ngủ.

Ngày 14/9/2017, Công an huyện Y ra Quyết định số 30/QĐ trưng cầu giám định tỷ lệ thương tật đối với Lý Cao M. Tại Bản kết luận số 91/Tgt ngày 27/9/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Giang kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 14% (Mười bốn phần trăm).

Tại Bản cáo trạng số 06/CT-VKSYM ngày 23/04/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố bị cáo Lý Đức H về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, tuy nhiên nguyên nhân bị cáo chém M là khi thấy N và M đánh nhau bị cáo vào can ngăn nhưng bị M đánh, tức quá bị cáo mới nhặt con dao ở bàn của quán nhà anh S để chém M chứ bị cáo không có mục đích chém M từ trước. Bị cáo đề nghị Hội đồng

xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của bản thân và sớm được ra xã hội đi làm kiếm tiền bồi thường cho anh M.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 16 đến 24 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, buộc bị cáo Lý Đức H phải bồi thường các khoản chi phí khám chữa bệnh, ngày công không lao động được, tổn thất sức khỏe, tinh thần với tổng số tiền là: 40.717.000 đồng, được khấu trừ số tiền 10.000.000 đồng bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường trước cho bị hại.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy một con dao nhọn bằng sắt đã bị gỉ, chuôi bằng gỗ, chiều dài con dao (bao gồm cả chuôi bằng gỗ) dài 36cm, bản rộng 3,7cm.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Người bị hại Lý Cao M trình bày: Đêm ngày 15/8/2017, anh đã bị Lý Đức H cầm dao chém vào tay trái, khi anh bỏ chạy H tiếp tục đuổi theo và chém nhiều nhát vào sau lưng dẫn đến hiện nay vết thương ở cánh tay trái vẫn chưa trở lại bình thường. Anh M đề nghị Hội đồng xét xử xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: anh đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường cho anh các khoản sau:

- Chi phí khám, chữa trị: 4.535.000,đồng;
- Vé xe đi Hà Giang khám chữa bệnh: 320.000 đồng;

- Những ngày nghỉ không lao động được: 4 tháng x 8 triệu/1 tháng = 32.000.000 đồng;
- Tiền công một người chăm sóc trong những ngày anh bị thương: 2.000.000 đồng;
- Tổn thất sức khỏe: 11.145.000, đồng;
- Tổn thất về tinh thần: 20.000.000, đồng

Tổng cộng: 70.000.000 đồng.

Do H và người nhà của H đã bồi thường cho anh được 10.000.000 đồng, nay anh yêu cầu H phải bồi thường tiếp cho anh 60.000.000 đồng nữa.

Người đại diện cho bị cáo Lý Đức H bà Vũ Thị P trình bày: Sự việc H chém M đêm 15/8/2017 tại quán nước của anh S bà không được chứng kiến. Đến sáng ngày 16/8/2017, H có nói lại thì bà mới được biết. Sau đó, gia đình bà đã nhiều lần xuống thăm M ở bệnh viện. Do điều kiện gia đình bà rất khó khăn nên bà chỉ vay mượn giúp H bồi thường trước cho M được 10.000.000 đồng. Nay bà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo tuổi đời còn trẻ, suy nghĩ bồng bột nên mới có hành động dại dột dẫn đến hậu quả làm anh M bị thương tích như vậy.

Người làm chứng Nguyễn Văn N khai: Khi anh N nhìn thấy M đang từ quán nước của anh S đi ra xe máy thì N đến chỗ M hỏi: " Trước đây mày có xích mích với thằng em tao à?" và tát M 2 phát vào mặt. Do N đã có uống rượu nên tát M nặng tay làm M chảy máu mũi, M dùng hai tay ôm lấy đầu và ngồi xuống thì H lấy dao ở đâu anh không biết xông đến chém loạn xạ vào M và vào cả tay của N. Khi bị H chém vào tay, do đau nên anh không biết sự việc diễn ra tiếp sau như thế nào nữa.

Người làm chứng anh Nguyễn Văn S khai: Sự việc H chém M xảy ra tại quán nước của anh đúng như lời khai của anh N, sau đó H còn đuổi theo M và chém vào sau lưng M bao nhiêu nhát anh không xác định được. Anh S khẳng định con dao mà H dùng để chém M không phải ở quán của anh, H lấy ở đâu ra anh không được biết.

Người làm chứng Lý Thu H khai: Chị H là chị gái của bị cáo H. Sau khi xảy ra sự việc H gây thương tích cho anh M, H đã nhờ mẹ chị đi vay tiền và giao cho chị đi bồi thường cho anh M được tổng số tiền là: 10.000 000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sơ xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập và lưu trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: vào hồi 23 giờ ngày 15 tháng 8 năm 2017, tại quán nước của anh Nguyễn Văn S, tổ 6, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang, Lý Đức H đã có hành vi dùng tay phải cầm một con dao nhọn chém liên tiếp nhiều phát vào tay trái và phần lưng của anh Lý Cao M, sinh năm 1994, trú tại thôn T, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Hậu quả anh M bị tổn hại sức khỏe là 14%.

Hành vi của Lý Đức H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2].Đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: hành vi của bị cáo mặc dù không có sự chuẩn bị và không có mâu thuẫn từ trước, bị cáo đã

dùng một con dao nhọn là hung khí nguy hiểm, chém liên tiếp vào người bị hại và khi bị hại đã trốn chạy bị cáo còn tiếp tục truy đuổi đến cùng có tính chất côn đồ, nếu không có sự can ngăn thì bị cáo vẫn chưa dừng lại, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, vì vậy cần phải xử lý nghiêm.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo H khai do bị M đánh trước nên bị cáo mới dùng dao để xông vào chém M. Căn cứ vào lời khai của người bị hại, những người làm chứng xác định: khi anh N tát anh M, anh M dùng hai tay ôm đầu và ngồi xuống tại chỗ, khi đó N và M vẫn đang ở cùng một chỗ, H chạy ra lấy dao xông vào chém M và chém cả vào tay N, không ai nhìn thấy M đấm, đá vào người H, do vậy anh M không thể dùng tay để đấm, đá H trước khi H dùng dao chém anh M.

Về nguồn gốc con dao nhọn là hung khí gây án: Bị cáo khai khi nhìn thấy con dao ở trên bàn tại quán nước của anh S nên cầm và xông vào chém anh M. Căn cứ vào Biên bản thực nghiệm điều tra cũng như các chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án xác định: con dao mà bị cáo H dùng để chém anh Lý Cao M là do bị cáo lấy từ cốp xe của bị cáo.

[3].Về tình tiết định khung tăng nặng*:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự, hành vi của bị cáo là do bột phát gây nên; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại, bị cáo người dân tộc thiểu số, tuổi đời còn rất trẻ, khi phạm tội bị cáo chưa đến tuổi thành niên (17 tuổi 9 tháng 17 ngày). Do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999. Do bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 46 nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 1999, quyết định hình phạt nhẹ hơn quy định của Bộ luật. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo là người chưa thành niên, do vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự 2015 để có mức hình phạt thỏa đáng đối với bị cáo, áp dụng mức hình phạt không quá ba phần tư mức hình phạt quy định.

[4] Mặc dù Bộ luật Hình sự năm 2015 đã có hiệu lực thi hành, nhưng tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội thì hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra trước ngày 01/01/2018 vẫn áp dụng Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử bị cáo và cần áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015. Theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015, tội "Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác" có mức hình phạt tối đa nhẹ hơn mức hình phạt tối đa được quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 nên cần áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao để áp dụng hình phạt phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại anh Lý Cao M yêu cầu bị cáo H phải bồi thường chi phí khám chữa bệnh, thiệt hại về sức khỏe, tổn thất về tinh thần. Xét yêu cầu này là có căn cứ theo quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự 2015; các Điều 584, 590 của Bộ luật dân sự. Căn cứ vào Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, Hội đồng xét xử chấp nhận những yêu cầu sau đây:

1. Chi phí khám, chữa bệnh: 4.537.000 đồng ;

2. Chi phí vé xe đi lại (Hà Giang - Q) 2 chuyến dành cho 2 người (gồm bị hại và người nhà đi chăm sóc): 320.000 đồng;

3.Tiền nghỉ không lao động được: 3 tháng x 8.000.000 đồng/1 tháng = 24.000.000 đồng;

4.Tiền công chăm sóc bị hại 01 người trong 1 tháng: 1.860.000 đồng;

5.Tiền bồi thường sức khỏe bị giảm sút: 4.283.000 đồng;

6. Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là: 5.000.000 đồng ;

Tổng cộng số tiền chấp nhận: 40.000.000 đồng.

Do bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường trước số tiền: 10.000.000 đồng, nên bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho người bị hại số tiền: 30.000.000 đồng.

[7] Hành vi của Nguyễn Văn N đánh Lý Cao M với mục đích để dằn mặt và đe dọa M, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, công an huyện Y đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với thương tích ở tay của Nguyễn Văn N do Lý Đức H chém, Nguyễn Văn N không đề nghị giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng của vụ án: Cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy một con dao nhọn bằng sắt đã bị gỉ, chuôi bằng gỗ, chiều dài con dao (bao gồm cả chuôi bằng gỗ) dài 36cm, bản rộng 3,7cm.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện trình tự, thủ tục theo đúng quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Lý Đức H phạm tội "Cố ý gây thương tích"

- Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Lý Đức H16 (Mười sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại thi hành án (được khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 27/10/2017 đến ngày 13/11/2017).

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy một con dao nhọn bằng sắt đã bị gỉ, chuôi bằng gỗ, chiều dài con dao (bao gồm cả chuôi bằng gỗ) dài 36cm, bản rộng 3,7cm (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện và chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Minh lập ngày 22/5/2018).

- Về trách nhiệm dân sự: áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584, 590 của Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Lý Đức H phải bồi thường cho người bị hại Lý Cao M chi phí khám chữa bệnh, chi phí tàu xe, chi phí người chăm sóc, tiền công lao động bị mất, tổn hại sức khỏe, tổn thất tinh thần với tổng số tiền là: 40.000.000 đ (Bốn mươi triệu đồng chẵn), được khấu trừ số tiền bị cáo và gia đình đã bồi thường trước cho người bị hại 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng chẵn), còn lại bị cáo phải bồi thường tiếp cho Lý Cao M là: 30.000.000 đ (Ba mươi triệu đồng chẵn).

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lý Đức H phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Kể từ ngày người được thi hành án có Đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7[a] và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Vụ án được xét xử công khai, bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Hà Giang;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- UBNDTT Y;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Y;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện Yên M;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Y;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đỗ Thị Kim Quy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ